

THÔNG BÁO

Về kết quả Quan trắc môi trường nuôi thủy sản lần 02 tháng 09 năm 2017

Chi cục Thủy sản thành phố Cần Thơ thông báo kết quả quan trắc môi trường nước phục vụ nuôi trồng thủy sản lần 02 tháng 09 như sau:

I. KẾT QUẢ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG NUÔI THỦY SẢN

- Kết quả quan trắc môi trường các thủy vực sông Hậu thuộc phường Tân Lộc – Quận Thốt Nốt, sông Hậu thuộc phường Thới Long – Quận Ô Môn, sông Cái Sắn thuộc xã Vĩnh Trinh – Huyện Vĩnh Thạnh có giá trị pH (6,8 – 7,6) phù hợp với chất lượng nước cấp nuôi cá tra và trong phạm vi cho phép theo QCVN 02-20:2014/BNNPTN. Tuy nhiên, độ kiềm trên các sông ở hầu hết các điểm quan trắc đều thấp hơn 60 mg/l dưới ngưỡng khuyến cáo của QCVN 02-20:2014/BNNPTN. Bên cạnh đó, nhiệt độ, oxy hòa tan, TSS, OSS ghi nhận đều nằm trong khoảng giá trị cho phép theo QCVN 02-20:2014/BNNPTN. Trong đợt quan trắc ngày 25/9, ghi nhận ở các thủy vực đều có các thông số chỉ thị ô nhiễm đều nằm trong giới hạn cho phép như: PO_4^{3-} ; NO_2^- ; NH_4^+ ; S^{2-} ; COD theo QCVN 02-20:2014/BNNPTN, QCVN 08-MT:2015/BTNMT cột A1 và Boyd 1998.

- Kết quả quan trắc các ao đại diện tại 03 vùng nuôi cá tra Quận Ô Môn, Huyện Vĩnh Thạnh và Quận Thốt Nốt, hàm lượng các chỉ tiêu pH, nhiệt độ, TSS, OSS, S^{2-} , COD, kiềm trong các ao đạt QCVN 02-20:2014/BNNPTN và Boyd 1998. Tuy nhiên, cần lưu ý theo dõi các chỉ tiêu ô nhiễm: NH_4^+ (>2 mg/l), PO_4^{3-} (0,906 – 1,651 mg/l), NO_2^- (0,101 – 0,243 mg/l) vì có giá trị cao hơn khuyến cáo QCVN 02-20:2014/BNNPTN, Boyd 1998, QCVN 08-MT:2015/BTNMT.

II. KHUYẾN CÁO

- Theo Trung tâm dự báo khí tượng Thủy văn Trung Ương dự báo mực nước trên sông Hậu và các kênh rạch trong thành phố Cần Thơ chủ yếu chịu ảnh hưởng và biến đổi theo triều. Dự báo trong tháng 10 sẽ có hai đợt triều cường với đỉnh triều ở mức cao. Mực nước cao nhất xuất hiện vào ngày 8/10, 21/10, 22/10; đỉnh triều cường lên cao vượt mức báo động III: 0,05 - 0,15m, dao động khoảng 1,95m – 2,05m. Hiện nay, đang vào mùa nước nổi và mưa nhiều nên cần kiểm tra và gia cố lại bờ ao chắc chắn đảm bảo an toàn cho ao nuôi.

- Theo kết quả quan trắc của Trung tâm Quan trắc Môi trường và Bệnh Thủy sản Nam Bộ, ngày 25/9 trên sông Bến Đò Thuận Hưng – Thốt Nốt, Bến Đò Số 1 – Vĩnh Thạnh, Trạm giao thông đường thủy – Ô Môn, Bến Phà Trà Uôi – Thốt Nốt có mật độ vi khuẩn *Aeromonas* spp. dao động từ 80 đến 370 CFU/ml nằm trong ngưỡng an toàn cho nuôi thủy sản.

- Để hạn chế những tác động xấu của biến động thời tiết trong mùa mưa và nước từ thượng nguồn đổ về, cần áp dụng các biện pháp sau đây:

+ Vào những ngày mưa to, nhiệt độ giảm cần giảm lượng thức ăn nhằm giảm lượng thức ăn dư thừa trong ao.

+ Định kỳ bón vôi 2 lần/tháng xung quanh bờ ao với liều 20-50 kg/1.000 m².

+ Mưa nhiều là một trong những điều kiện bất lợi cho động vật thủy sản nhưng lại là điều kiện thuận lợi giúp cho mầm bệnh phát triển mạnh. Trong thời gian này, động vật thủy sản rất dễ xuất hiện những loại bệnh phổ biến như: xuất huyết, bệnh gan thận mủ, bệnh gạo, trắng mang, trắng gan, vàng da gây tổn thất lớn cho người nuôi. Do đó, người nuôi cần theo dõi tình trạng sức khỏe của cá để có biện pháp xử lý phù hợp.

- Các hộ nuôi cá tra có hàm lượng chất ô nhiễm trong ao cao cần thực hiện các biện pháp sau:

+ Vệ sinh bùn đáy ao, bổ sung chế phẩm sinh học để xử lý nền đáy và cho cá ăn khi chất lượng nước ổn định.

+ Nên lấy nước cấp vào ao nuôi vào thời điểm đỉnh triều và lắng nước tại ao lắng để hạn chế chất lơ lửng, bón vôi để nâng độ kiềm trước khi cấp vào ao nuôi.

+ Bổ sung vi lượng, khoáng chất, vitamin, prebiotic, probiotic... đặc biệt là vitamin C vào khẩu phần ăn theo khuyến cáo để tăng sức đề kháng cho động vật thủy sản.

Trên đây là Thông báo của Chi cục Thủy sản Cần Thơ về kết quả quan trắc môi trường lần 02 tháng 9 năm 2017 đến các hộ nuôi và cơ quan quản lý nhằm thực hiện tốt nuôi thủy sản trên địa bàn TP. Cần Thơ năm 2017./.

Nơi nhận:

- Tổng Cục Thủy Sản (BC);
- Sở NN&PTNT (BC);
- Phòng Nông nghiệp H. Vĩnh Thạnh;
- Phòng kinh tế Q. Thốt Nốt, Q. Ô Môn;
- Đài truyền thanh: Ô Môn, Thốt Nốt, Vĩnh Thạnh;
- Lưu VT, P. Thí Nghiệm.

CHI CỤC TRƯỞNG

đã kí

Trần Thanh Hải

BẢNG SỐ LIỆU QUAN TRẮC LẦN 02 THÁNG 9

TT	Chỉ tiêu	NH ₄ ⁺	NO ₂ ⁻	S ²⁻	PO ₄ ³⁻	TSS	OSS	COD	KIỀM
	Đơn vị	mg/l	mg/l	mg/l	mg/l	mg/l	mg/L	mg/l	mg/l
	Giới hạn	<0,3	<0,05	<0,05	<0,2	<150	<30	<10	60-180
	Tiêu chuẩn	QC02	QC08	QC02	Boyd	Boyd	Boyd	QC08	QC02
	Phương pháp	DR2010	DR2010	DR2010	DR2010	APHA	APHA	DR2010	HACH
1	Sông Thốt Nốt (sáng)	0,119	0,009	KPH	0,056	54	39	9,79	40
2	Sông Thốt Nốt (chiều)	0,173	0,005	KPH	0,133	96	54	2,49	50
3	Ao Thốt Nốt (sáng)	> 2	0,082	KPH	1,411	81	54	11,39	86
4	Ao Thốt Nốt (chiều)	> 2	0,113	KPH	1,474	68	49	12,09	87
5	Sông Vĩnh Trinh (sáng)	0,131	0,004	KPH	0,187	56	37	2,49	43
6	Sông Vĩnh Trinh (chiều)	0,128	0,027	KPH	0,112	87	68	2,81	45
7	Ao Vĩnh Trinh (sáng)	> 2	0,243	KPH	0,960	64	35	9,66	80
8	Ao Vĩnh Trinh (chiều)	> 2	0,199	KPH	0,906	31	17	9,66	76
9	Ao Thới An (sáng)	> 2	0,101	KPH	1,272	17	6	9,6	73
10	Ao Thới An (chiều)	> 2	0,123	KPH	1,651	10	3	14,08	83
11	Sông Thới Long (sáng)	0,111	0,011	KPH	0,045	73	26	4,48	45
12	Sông Thới Long (chiều)	0,124	0,009	KPH	0,016	14	0	5,05	47

KẾT QUẢ CHỈ TIÊU OXY, pH, Độ trong từ 16/09/2017 ĐẾN 29/09/2017

Q/H	Ngày	18/09		20/09		22/09		25/09		27/09		29/09	
TN	Chi tiêu	Sông		Sông		Sông		Sông		Sông		Sông	
		S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C
	Oxy	2,9	3,7	2,6	3,3	2,8	3	2,8	3,4	3,1	3,6	3	3,6
	pH	7,1	7	7,1	7,1	6,8	6,9	6,8	6,9	6,8	6,9	7,1	7,1
	Độ trong	20	17	20	17	20	17	20	17	20	17	20	17
	Chi tiêu	Ao		Ao		Ao		Ao		Ao		Ao	
		S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C
	Oxy	2,8	3,4	2,4	3,6	2,6	3,1	2,7	3,2	2,6	3,1	2,8	3,1
	pH	6,9	7	6,9	6,9	6,9	7,1	6,9	7	6,9	7,1	6,9	7
	Độ trong	16	20	16	20	16	20	16	20	16	20	16	20

VT	Chi tiêu	Sông		Sông		Sông		Sông		Sông		Sông	
		S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C
	Oxy	2,9	4	2,8	3,4	2,5	3,1	2,8	3,3	2,9	3,6	3,2	4
	pH	7,1	7,1	7,1	7	7	7,1	6,8	7	7	7	7,1	7
	Độ trong	20	16	20	16	20	16	20	16	20	16	20	16
	Chi tiêu	Ao		Ao		Ao		Ao		Ao		Ao	
		S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C
	Oxy	2,6	3,8	3	3,1	2,6	3,2	2,6	3,1	3,1	3,8	2,6	3,8
	pH	6,9	6,9	6,9	7,1	6,9	6,9	6,9	6,9	6,9	7,1	6,9	7
	Độ trong	16	20	16	20	16	20	16	20	16	20	16	20

OM	Chi tiêu	Sông		Sông		Sông		Sông		Sông		Sông	
		S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C
	Oxy	5	5	4	5	4	5	4,5	3,5	3,5	4	3,5	4
	pH	7,3	7,5	7,4	6,6	7,5	7	7,1	7	7,5	7,6	7,4	7,5
	Độ trong	21	20	21	22	21	22	21	22	21	22	21	22
	Chi tiêu	Ao		Ao		Ao		Ao		Ao		Ao	
		S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C
	Oxy	3	3,5	2	3,5	2	3,5	2,5	2,5	2,5	3,5	2	3
	pH	6,3	6,5	6,3	6	6,4	6,3	6,6	6,8	6,5	7	6,5	7,2
	Độ trong	18	20	18	20	18	20	18	20	18	20	18	20

* Ghi chú:

+ Khu vực Trường Thọ 1, Phường Tân Lộc, Quận Thốt nốt (TN), Sông Hậu đoạn Khu vực Thới Trinh Phường Thới An Quận Ô Môn (OM), Sông Cái Sắn Xã Vĩnh Trinh Huyện Vĩnh Thạnh (VT),

+ Đơn vị: Oxy (mg/l), độ trong (cm) + Sáng (S), Chiều, (C)

+ QCVN 02 - 20 : 2014/BNNPTNT (QC02), Boyd: 1998 (Boyd), QCVN 08-MT:2015/BTNMT cột A1 (QC08),

+ Phương pháp phân tích sử dụng máy HACH DR2010 (DR2010), Phương pháp chuẩn độ HACH: 8203 (HACH), Phương pháp APHA 2540 B, D & E (APHA). LOD: PO₄³⁻ (0,01 mg/l); NO₂⁻ (0,001 mg/l); NH₄⁺ (0,06 mg/l); S²⁻ (0,01 mg/l).